

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2016

TỔNG CÔNG TY CP DỆT MAY NAM ĐỊNH

Nam Định, Ngày 31 tháng 03 năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY NAM ĐỊNH
NĂM 2016

I- Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên tổ chức : TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY NAM ĐỊNH
- Tên giao dịch quốc tế: NAM ĐỊNH TEXTILE GARMENT JOINT STOCK CORPORATION
- Trụ sở chính : Số 43 Tô Hiệu, phường Ngô Quyền, TP Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam
- Điện thoại : 0350.3849586
- Fax : 0350.3849750
- Website : vinatexnamdinh.com.VN
- Email, : vinatexnamdinh@gmail.com
- Biểu tượng của Tổng Công ty :



- Vốn điều lệ đăng ký : 136.000.000.000 đồng (Một trăm ba mươi sáu tỷ đồng)
- Vốn điều lệ thực góp: 136.000.000.000 đồng (Một trăm ba mươi sáu tỷ đồng)
- Giấy chứng nhận ĐKDK số 0600019436 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp, đăng ký lần đầu ngày 25 tháng 12 năm 2007 và thay đổi lần 04 ngày 02 tháng 11 năm 2015.

- Lịch sử hình thành và phát triển

Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định tiền thân là nhà máy Sợi Nam Định do một người Pháp thành lập năm 1889. Đến năm 1954 được nhà nước tiếp quản và tổ chức lại sản xuất gọi tên là Nhà máy Liên Hợp Dệt Nam Định.

Tháng 06/1995, Nhà máy Liên Hợp Dệt Nam Định được đổi tên thành Công ty Dệt Nam Định theo Quyết định số 831/CNn- TCLĐ ngày 14/06/1995 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nhẹ, tháng 7/2005 được đổi tên thành Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước một thành viên Dệt Nam Định, là doanh nghiệp hạch toán độc lập trực thuộc Tổng công ty Dệt May Việt Nam (VINATEX), nay là Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

Tháng 07/2005, Công ty Dệt Nam Định được chuyển thành Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Dệt Nam Định theo Quyết định số 185/2005/QĐ-TTg ngày 21/07/2005 của Thủ tướng Chính phủ;

Ngày 13/02/2007 Bộ trưởng Bộ Công nghiệp ban hành Quyết định số 547/QĐ-BCN về việc chuyển Công ty TNHH một thành viên Dệt Nam Định thành Công ty cổ phần, hoạt động theo luật doanh nghiệp.

Ngày 25/12/2007, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu cho Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định với số vốn điều lệ là 136.000.000.000 đồng, ngành nghề kinh doanh chủ yếu là : sản xuất, gia công, mua bán : vải, sợi, sợi len, chỉ khâu, chăn, khăn bông, quần áo ...

2- Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:

- Căn cứ Giấy chứng nhận ĐKDN số 0600019436 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp, đăng ký lần đầu ngày 25 tháng 12 năm 2007 và thay đổi lần thứ 04 ngày 02 tháng 11 năm 2015, ngành nghề kinh doanh chính của Tổng Công ty bao gồm:

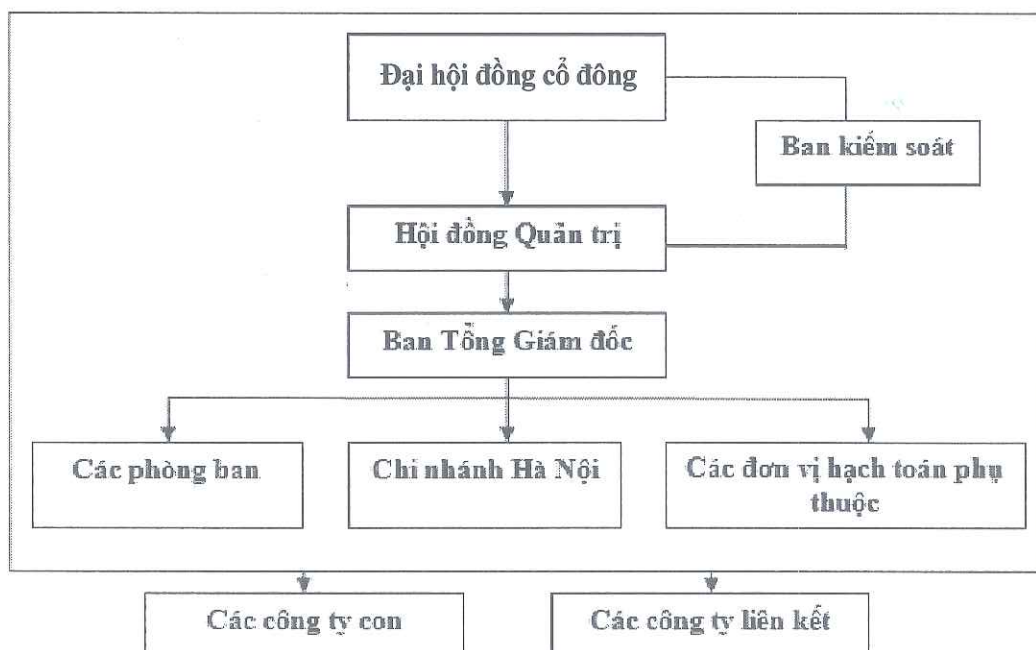
- + Sản xuất sợi;
- + Sản xuất vải dệt;
- + Hoàn thiện các sản phẩm dệt (In, nhuộm màu, giặt...);
- + Sản xuất hàng may mặc (may quần áo các loại);
- + Sản xuất khăn, chăn..;

- Địa bàn kinh doanh: Tỉnh Nam Định, trong nước và Quốc tế.

3- Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

3.1 – Mô hình quản trị:

Sơ đồ: Mô hình tổ chức hoạt động của Tổng Cty CP Dệt May Nam Định



Diễn giải sơ đồ:

*** Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Tổng công ty và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Thông qua kế hoạch phát triển Tổng công ty, thông qua Báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên;
- Quyết định số Thành viên HĐQT;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

*** Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Tổng công ty có 05 thành viên, có toàn quyền nhân danh Tổng công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Tổng công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Tổng công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Tổng công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHCĐ;
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHCĐ;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

*** Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát do ĐHCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước ĐHCĐ và Pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Tổng công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Tổng công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;

Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Tổng công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc;

Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;
Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

*** Cơ quan Điều hành - Ban Tổng giám đốc**

Tổng Giám đốc Tổng công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước Pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành Tổng công ty giúp Tổng Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Ban Tổng Giám đốc có nhiệm vụ:

Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Tổng công ty và tuân thủ Pháp luật;

Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Tổng công ty;

Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành, Kế toán trưởng;

Ký kết, thực hiện các hợp đồng theo quy định của Pháp luật;

Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Tổng công ty;

Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Tổng công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;

Các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

*** Các phòng ban**

Các phòng ban chuyên môn, các đơn vị hạch toán phụ thuộc thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng và nhiệm vụ được giao.

*** Chi nhánh Hà Nội**

Chi nhánh Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định/ “Chuyển đổi từ chi nhánh Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Dệt Nam Định, có GCN ĐKHH số 0114000338 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 16/01/2006”

Địa chỉ chi nhánh: Số 26 Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Mã số chi nhánh: 0600019436-019

** Các công ty con*

➤ CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI – DỆT NAM ĐỊNH

- Địa chỉ: Số 7 đường Song Hào, Phường Văn Miếu, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam
- Điện thoại: 0350.3845282
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600342005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 19/10/2005, đăng ký thay đổi lần 1 ngày 22/10/2014
- Vốn điều lệ: 5.400.000.000 đồng
- Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty Dệt May Nam Định: 52,52%

➤ CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT – DỆT MAY NAM ĐỊNH

- Địa chỉ: Số 51 Trần Phú, phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam
- Điện thoại: 0350.3844019
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600879311 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 26/12/2011, đăng ký thay đổi lần 1 ngày 02/01/2014
- Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty Dệt May Nam Định: 90,88%

➤ CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN - LÊN DỆT MAY NAM ĐỊNH

- Địa chỉ: Số 2 Đình Bộ Lĩnh, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam
- Điện thoại: 0350.3837861
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600675043 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 28/12/2009, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 01/07/2014.
- Vốn điều lệ: 12.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty Dệt May Nam Định: 88,19%.

➤ CÔNG TY CỔ PHẦN SỢI THANH CHÂU – DỆT MAY NAM ĐỊNH

- Địa chỉ: Phố Trương Công Giai, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Việt Nam
- Điện thoại: 0351. 3851051
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0700569289 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 29/12/2011, đăng ký thay đổi lần 1 ngày 24/09/2014
- Vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty Dệt May Nam Định: 86,88%

➤ CÔNG TY CỔ PHẦN MAY IV – DỆT MAY NAM ĐỊNH

- Địa chỉ: Thôn Lương Đống, xã Yên Lương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Việt Nam
- Điện thoại: 0350.38836877
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600773636 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 28/12/2010

- Vốn điều lệ: 7.500.000.000 đồng
- Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty Dệt May Nam Định: 53,46%
- **CÔNG TY CỔ PHẦN MAY 5 – DỆT MAY NAM ĐỊNH**
 - Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Văn Trỗi, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam
 - Điện thoại: 0912703526
 - Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600944088 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 29/06/2012, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 12/05/2016.
 - Vốn điều lệ: 5.500.000.000 đồng
 - Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty Dệt May Nam Định: 78,65%
- **CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT KHĂN DỆT MAY NAM ĐỊNH**
 - Địa chỉ: Số 51 Trần Phú, phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Việt Nam
 - Điện thoại: 0350.2210817
 - Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600773530 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 28/12/2009, đăng ký thay đổi lần 1 ngày 02/01/2014
 - Vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng
 - Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty Dệt May Nam Định: 86,34%

*** Danh sách công ty liên kết:**

- **CÔNG TY CỔ PHẦN MAY I – DỆT MAY NAM ĐỊNH**
 - Địa chỉ: Số 309 Trần Nhân Tông, TP Nam Định
 - Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600341964
 - Vốn điều lệ: 4.800.000.000 đồng
 - Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty Dệt May Nam Định: 41,82%
- **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ DỆT MAY NAM ĐỊNH**
 - Địa chỉ: Số 43 Tô Hiệu, Phường Ngô Quyền, Thành phố Nam Định
 - Giấy chứng nhận ĐKKD số 0600823862-002
 - Vốn điều lệ: 62.300.000.000 đồng
 - Tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty Dệt May Nam Định: 36,92%

3.2- Cơ cấu bộ máy quản lý của Tổng công ty:

Cơ cấu bộ máy quản lý của Tổng Công ty gồm:

- Hội đồng quản trị hiện tại có 5 thành viên :

Ông Nguyễn Đức Khiêm	Chủ tịch HĐQT
Ông Ngô Quốc Nam	Phó Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Văn Miêng	Thành viên HĐQT
Ông Trần Ngọc Khanh	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Xuân Vũ	Thành viên HĐQT
- Ban Tổng giám đốc hiện tại có 5 thành viên:

Ông Nguyễn Văn Miêng	Tổng Giám đốc
Ông Trần Ngọc Khanh	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Xuân Vũ	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Giám đốc điều hành
Bà Nguyễn Thị Khánh	Giám đốc điều hành

- Ban kiểm soát hiện tại có 3 thành viên:

Bà Nguyễn Thị Phương Mai	Trưởng Ban kiểm soát
Bà Đỗ Thị Thơ	Thành viên Ban kiểm soát
Bà Nguyễn Thị Thúy	Thành viên Ban kiểm soát

- Kế toán trưởng

Ông Vũ Ngọc Tuấn	Kế toán trưởng
------------------	----------------

4. Định hướng phát triển:

➤ Tuân thủ pháp luật:

Mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty luôn được đảm bảo tuân thủ theo các Quy định của Pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông đã được quy định cụ thể tại Điều lệ của Tổng công ty.

➤ Quản lý, công tác tổ chức:

Hoàn thiện, củng cố công tác tổ chức và hoạt động của Tổng công ty với mô hình Công ty cổ phần, nâng cao trách nhiệm và tính chủ động của CBCNV, đảm bảo sự phát triển ổn định bền vững, lâu dài.

Duy trì, nâng cao hệ thống quản lý chất lượng hiện có cho phù hợp yêu cầu về sản phẩm và chất lượng công trình.

➤ Tài chính:

Tích cực tạo dựng hình ảnh, vị thế về tài chính nhằm thu hút sự quan tâm của nhà đầu tư, khách hàng về Tổng công ty và sản phẩm dịch vụ của Tổng công ty khi tham gia niêm yết trên thị trường chứng khoán.

Xây dựng cơ chế quản lý tài chính minh bạch, công khai, phục vụ nhu cầu thông tin tài chính cho tất cả các đối tượng.

Tiến hành liên doanh, liên kết trong và ngoài nước để nghiên cứu các sản phẩm mới.

➤ Hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong những năm tới, Tổng công ty sẽ tăng cường đầu tư thiết bị máy móc, áp dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng sản phẩm và giảm chi phí sản xuất.

Tăng cường công tác quảng cáo, tiếp thị, quảng bá hình ảnh Tổng công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Mở rộng thị phần mới, tăng cường quan hệ và chăm sóc khách hàng truyền thống của Tổng công ty. Tiếp tục làm tốt công tác thị trường, duy trì thường xuyên mối quan hệ để làm tốt công tác khách hàng đảm bảo kinh doanh có hiệu quả.

Duy trì hiệu quả sản xuất kinh doanh, hạn chế rủi ro, đảm bảo về yêu cầu an toàn lao động, cũng như quan tâm đúng mức về yếu tố bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên...

Nghiên cứu xây dựng và phát triển các sản phẩm mới, đa dạng hoá sản phẩm của Tổng công ty.

➤ *Phát triển nguồn nhân lực:*

Tổng công ty chú trọng đào tạo nguồn nhân lực cả về mặt chất lượng và số lượng. Ưu tiên tuyển dụng các lao động trực tiếp có tay nghề vững, cán bộ có kinh nghiệm và chuyên môn đáp ứng yêu cầu của sản xuất trong điều kiện hội nhập kinh tế. Đồng thời trẻ hóa lực lượng cán bộ trong Tổng công ty.

Tiếp tục quan tâm, chăm lo đến điều kiện làm việc, đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên, thực hiện tốt các chính sách, chế độ với người lao động, tạo điều kiện để mọi người hoàn thành tốt công tác, nhiệm vụ.

5. Các rủi ro:

Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh: Rủi ro về thị trường, giá cả. Rủi ro về nguyên vật liệu. Rủi ro về lao động. Rủi ro về chính sách tiền lương, BHXH... Rủi ro về tỷ giá, lãi suất tiền vay. Rủi ro về tiền đất, tiền điện, xăng dầu... Rủi ro về cơ chế chính sách Luật pháp (thuế, hải quan...)

II - Tình hình hoạt động trong năm:

1- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016:

Kết quả sản xuất kinh doanh Công ty mẹ .

Đơn vị: VN đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu thuần	572.325.026.284	644.277.727.374	112,5 %
Lợi nhuận trước thuế	13.744.556.180	18.408.937.626	133,9 %
Lợi nhuận sau thuế	11.672.028.862	15.695.841.103	134,4 %
Cổ tức	5%	5,5%	110 %

Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: VN đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu thuần	779.383.221.035	753.244.654.504	96,6%
Lợi nhuận trước thuế	22.696.773.026	40.532.735.754	178,6%
Lợi nhuận sau thuế	18.729.015.666	35.299.543.877	188,5%
Lãi cơ bản trên CP	1.267	2.471	195,0%

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành:

* Các thành viên Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Nguyễn Văn Miêng	Tổng Giám đốc	07/02/1962	24.800	0,18 %
Trần Ngọc Khanh	Phó Tổng Giám đốc	15/8/1959	27.600	0,20 %
Nguyễn Xuân Vũ	Phó Tổng Giám đốc	22/7/1965	4.600	0,03 %
Nguyễn Mạnh Hùng	Giám đốc điều hành	21/01/1969	52.100	0,38 %
Nguyễn Thị Khánh	Giám đốc điều hành	28/10/1970	-	-

2.2 Sơ yếu lý lịch các thành viên ban điều hành:

* Tổng giám đốc: Ông NGUYỄN VĂN MIÊNG

- Họ và tên: NGUYỄN VĂN MIÊNG
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 07/02/1962
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 4 khu tập thể Bưu điện, phường Vị Xuyên, TP Nam Định
- Số CMTND: 161741538 Nơi cấp: CA Nam Định Ngày cấp: 01/06/2007
- Điện thoại liên hệ: 0913083424
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư
- Chức vụ công tác hiện nay tại Tổng công ty: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Tóm tắt quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2002 đến 2003	NM Dệt – Công ty Dệt	Phó Giám đốc NM Dệt
Từ 2003 đến 2008	XN Cung ứng dịch vụ – Công ty Dệt	Phó Giám đốc XN Cung ứng dịch vụ
Từ 2009 đến 2011	CTCP SXKD Tổng hợp – Tổng CTCP Dệt May Nam Định	Giám đốc
Từ 2012 đến 2013	Tổng Công ty cổ phần Dệt May Nam Định	Trưởng phòng Kỹ thuật Đầu tư
Từ 2014 đến 5/2015	Tổng Công ty cổ phần Dệt May Nam Định	Giám đốc ĐH kiêm Trưởng phòng Kỹ thuật Đầu tư
Từ 5/2015 đến nay	Tổng Công ty cổ phần Dệt May Nam Định	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty :
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 24.800 cổ phần
 - ❖ Sở hữu đại diện: 1.360.000 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 290.410 cổ phần

STT	Họ và tên	Quan hệ với CĐNB	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Bùi Thị Hải	Vợ	290.410	2,13

- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổng công ty: 2.000.000 đồng/tháng
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổng công ty: Không

*** Phó Tổng giám đốc – Ông TRẦN NGỌC KHANH**

- Họ và tên: TRẦN NGỌC KHANH
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 15/08/1959
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 111 Nguyễn Hiền ,phường Trần Đăng Ninh ,TP Nam Định
- Số CMTND: 162650852 Nơi cấp: CA Nam Định Ngày cấp: 17/03/2006
- Điện thoại liên hệ: 0912035598
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư
- Chức vụ công tác hiện nay tại Tổng công ty: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Chăn len – Dệt may Nam Định

- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Sợi Thanh Châu – Dệt May Nam Định

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2003 - 2012	Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định	Trưởng phòng Kỹ Thuật
Từ tháng 2/2012 đến 1/2013	Nhà máy Sợi - Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định	Giám đốc Nhà máy Sợi, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Sợi Thanh Châu Dệt may Nam Định
Từ 01/2013 đến 08/2013	Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định	Giám đốc điều hành kiêm Giám đốc Nhà máy Sợi
Từ 08/2013 đến nay	Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định	Phó Tổng giám đốc, Chủ tịch HĐQT CTCP Chăn len, CTCP Sợi Thanh Châu.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty :
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 27.600 cổ phần
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 17.100 cổ phần

STT	Họ và tên	Quan hệ với CĐNB	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Ngô Thị Ngoan	Vợ	17.100	0,13

- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổng công ty: 2.000.000 đồng/tháng
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổng công ty: Không

*** Phó Tổng giám đốc – Ông NGUYỄN XUÂN VŨ**

- Họ và tên: NGUYỄN XUÂN VŨ
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 22/07/1965
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Tổ 4, đường Kênh, Lộc Vượng, Nam Định
- Số CMTND: 161528741 Nơi cấp: CA Nam Định Ngày cấp: 20/06/2007
- Điện thoại liên hệ: 0946117899
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ dệt sợi
- Chức vụ công tác hiện nay tại Tổng công ty: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc điều hành

- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Dệt – Dệt may Nam Định
 - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dệt khăn – Dệt may Nam Định
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2008 đến 2010	Xưởng dệt thối khí	Quản đốc
Từ 2010 đến 2014	Công ty Cổ phần Dệt khăn – Dệt may Nam Định	Giám đốc
Từ 2014 đến 4/2016	Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc điều hành Tổng công ty. Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc CTCP Dệt – Dệt may Nam Định.
Từ 4/2016 đến nay	Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty. Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc CTCP Dệt – Dệt may Nam Định.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty :
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 4.600 cổ phần
 - ❖ Sở hữu đại diện: 1.360.000 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổng công ty: 2.000.000 đồng/tháng
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổng công ty: Không

*** Kế toán trưởng – Ông VŨ NGỌC TUẤN**

- Họ và tên: VŨ NGỌC TUẤN
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 03/04/1966
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 40 Trường Chinh, phường Bà Triệu, TP Nam Định
- Số CMTND: 161580851Nơi cấp: CA Nam Định Ngày cấp: 14/04/2009
- Điện thoại liên hệ: 0913006293
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính
- Chức vụ công tác hiện nay tại Tổng công ty: Kế toán trưởng
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Trưởng BKS Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Dệt Nam Định
- Tóm tắt quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 04/1994 đến 06/1998	Nhà máy Dệt	Trưởng phòng tài chính
Từ 06/1998 đến 03/2014	Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định.	Phó trưởng phòng tài chính kế toán
Từ 03/2014 đến nay	Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định	Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Tài chính kế toán. Trưởng BKS CTCP Phát triển đô thị Dệt Nam Định

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng công ty :
 - ❖ Sở hữu cá nhân: 10.400 cổ phần
 - ❖ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - ❖ Sở hữu của người có liên quan: 94.760 cổ phần

STT	Họ và tên	Quan hệ với CĐNB	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Vũ Ngọc Tú	Con	94.760	0,69%

- Các khoản nợ đối với Tổng công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổng công ty: Không
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổng công ty: Không

*** Giám đốc điều hành: Ông Nguyễn Mạnh Hùng**

- Họ và tên: NGUYỄN MẠNH HÙNG
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 21/01/1969
- Nơi sinh: Thành phố Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 45 Trần Phú – Phường Trần Đăng Ninh - Nam Định
- CMTND số: 036069000628 -Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư Ngày cấp: 10-12-2015
- Điện thoại liên hệ: 0903 223970
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh tổng hợp
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Giám đốc điều hành Tổng công ty kiêm trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh Tổng công ty.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
- Quá trình công tác

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....
Từ 03/2003 đến 06/2004	Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh Xí nghiệp Cung ứng Dịch Vụ Công Ty Dệt Nam Định
Từ 07/2004 đến 06/2008	Phó Giám Đốc Xí nghiệp Cung ứng Dịch Vụ Công Ty Dệt Nam Định
Từ 07/2008 đến 09/2008	Phó ban chuẩn bị sản xuất Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Nam Định
Từ 10/2008 đến 05/2015	Giám đốc Công ty cổ phần Chi Khâu Dệt May Nam Định
Từ 21/5/2015 đến 06/04/2016	Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh Tổng Công ty Cổ Phần Dệt May Nam Định
Từ 07/04/2016 đến nay	Giám đốc điều hành Tổng công ty kiêm trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh Tổng công ty.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
- Sở hữu cá nhân: 52.100 cp
- Sở hữu đại diện: 0 cp
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: không

*** Giám đốc điều hành: Bà Nguyễn Thị Khánh**

- Họ và tên: NGUYỄN THỊ KHÁNH
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 28-10-1970
- Nơi sinh: Phú Lộc – Hoàng Long – Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 162 Máy Tơ-Phường Trần Hưng Đạo – Nam Định
- CMTND số: 161960455 Cấp ngày 31/3/2003 Tại Nam Định
- Điện thoại liên hệ: 0917.687.344
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Giám đốc điều hành Tổng công ty.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Giám đốc công ty cổ phần May 1-Dệt Nam Định.

- Quá trình công tác

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....
2002-2013	Kế toán trưởng Công ty cổ phần May 1
T11/2013-2014	Giám đốc công ty cổ phần May 1 – Dệt Nam Định
2014 -2015	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty cổ phần May 1
Từ T4/2016	Giám đốc điều hành Tổng công ty, kiêm Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT – Giám đốc Công ty cổ phần May 1- Dệt NĐ

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:

Sở hữu cá nhân: Không

Sở hữu đại diện: Không

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không

- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: không

2.3 Những thay đổi trong ban điều hành

Trong năm 2016, Tổng công ty Cổ phần Dệt May Nam Định có sự thay đổi trong ban điều hành:

Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc với ông Nguyễn Xuân Vũ.

Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc điều hành với ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc điều hành với bà Nguyễn Thị Khánh

2.4. Số lượng lao động trong công ty:

Số lượng lao động bình quân năm 2016: Công ty mẹ: 1.301 người; Toàn Tổng công ty: 3.654 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- Đầu tư Nhà máy Sợi 3,12 vạn cọc tại khu công nghiệp Hòa Xá. Hoàn thành hạng mục san lấp mặt bằng và triển khai lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng tư vấn thiết kế.

- Hoàn thiện di dời Nhà máy Nhuộm và đã đưa vào sản xuất ổn định.

- Hoàn thành việc dồn dịch toàn bộ dây chuyền sản xuất sợi từ 2 xưởng về thành 1 xưởng sản xuất tập trung, đưa toàn bộ Nhà máy Sợi vào hoạt động bình thường. Đầu tư 01 máy xử lý xơ ngoại lai; 02 máy xé tròn, 02 hòm trộn bông (Tháng 04/2016), hoàn

thành đóng trần, cải tạo hệ thống điều không thông gió; hoàn thành lắp đặt và đưa vào sử dụng 12 máy con thuộc dự án đầu tư 26 máy con, ...

- Hoàn thành di chuyển toàn bộ CTCP Dệt khăn sang xưởng Sợi 2, đã đưa vào sản xuất từ tháng 2/2016. Cải tạo hệ thống điều không thông gió, đóng trần, làm nền xưởng. Đầu tư 03 máy Jacquard (Tháng 01/2016), 02 máy nhuộm dạng lồng (Tháng 07/2016), 01 máy vắt (Tháng 10/2016)

- Hoàn thành Di chuyển CTCP Dệt sang xưởng Sợi 2, đã đưa vào sản xuất từ tháng 9/2016. Cải tạo hệ thống điều không thông gió, đóng trần, làm nền xưởng, đầu tư mới lò hơi 2tấn/h, đầu tư bổ sung 02 máy nén khí 300 HP (Tháng 02/2016).

- Đầu tư 02 máy Jiger cao áp (Tháng 10/2016 đã đưa 1 máy vào sử dụng);

- Đầu tư bổ sung thiết bị may 1 kim điện tử (70 máy), máy 2 kim điện tử (16 máy)...

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính.

Báo cáo tài chính công ty mẹ

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	797.873.277.266	836.375.953.641	+4,8 %
Doanh thu thuần	572.325.026.284	644.277.727.374	+12,5 %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	11.675.999.586	904.225.163	- 92,2 %
Lợi nhuận khác	2.068.556.594	17.504.712.463	+746 %
Lợi nhuận trước thuế	13.744.556.180	18.408.937.626	+33,9 %
Lợi nhuận sau thuế	11.672.028.862	15.695.841.103	+34,4 %
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	5%	5,5%	+10 %

Báo cáo tài chính Hợp nhất

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	917.909.589.985	1.006.251.869.861	+ 9,6 %
Doanh thu thuần	779.383.221.035	753.244.654.504	-3,3 %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	19.926.993.812	20.353.516.796	+ 2,1 %
Lợi nhuận khác	2.769.779.214	20.179.218.958	+628,7 %
Lợi nhuận trước thuế	22.696.773.026	40.532.735.754	+78,5 %
Lợi nhuận sau thuế	18.729.015.666	35.299.543.877	+88,4 %
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	5 %	5,5%	+ 10 %

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Báo cáo Công ty mẹ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,91	1,02	
	- Hệ số thanh toán nhanh	0,7	0,75	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,8	0,8	
	- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	3,99	3,98	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	- Vòng quay hàng tồn kho	2,55	2,08	
	- Doanh thu thuần/tổng tài sản	0,72	0,77	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi			
	- Hệ số LN sau thuế/DT thuần	0,02	0,02	
	- Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,07	0,09	
	- Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	0,01	0,02	
	- Hệ số LN hoạt động kinh doanh /DT thuần	0,02	0,02	

Báo cáo hợp nhất

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,91	0,98	
	- Hệ số thanh toán nhanh	0,47	0,52	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,82	0,81	
	- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	4,5	4,2	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	- Vòng quay hàng tồn kho	3,9	4,25	
	- Doanh thu thuần/tổng tài sản	0,85	0,75	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi			
	- Hệ số LN sau thuế/DT thuần	0,02	0,04	

	- Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,11	0,18	
	- Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	0,02	0,05	
	- Hệ số LN hoạt động kinh doanh /DT thuần	0,03	0,03	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành : 13.600.000 Cổ phần
 Loại cổ phần đang lưu hành : 13.600.000 Cổ phần phổ thông
 Tổng Công ty không có cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng

5.2. Cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Giá trị cổ phần (VND)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	13.600.000	136.000.000.000	100,00 %
	Trong đó :			
1	Cổ đông là tổ chức	7.625.380	76.253.800.000	56,07 %
	- Nhà nước (Tập đoàn Dệt may VN)	7.299.700	72.997.000.000	53,67%
	- Tổ chức khác	325.680	3.256.800.000	2,40 %
2	Cổ đông là cá nhân	5.974.620	59.746.200.000	43,93 %
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	
	Tổng cộng	13.600.000	136.000.000.000	100,00 %

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Năm 2016, Tổng Công ty CP Dệt May Nam Định không có hoạt động tăng vốn.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2016, Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Nam Định không tiến hành mua bán cổ phiếu quỹ.

5.5. Các chứng khoán khác:

Hiện tại, không có loại chứng khoán khác ngoài cổ phần của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Nam Định.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường xã hội của Tổng công ty:

- Số lượng lao động bình quân năm 2016: Công ty mẹ: 1.301 người; Toàn Tổng công ty: 3.654 người.

- Thu nhập bình quân: Toàn Tổng công ty: 5,1 triệu đồng/người/tháng.

- Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế thoáng mát, thông gió. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

Chính sách lương: Tổng Công ty thực hiện chi trả lương cho nhân viên dựa vào cấp công việc, năng lực, chức vụ, bằng cấp, thang bảng lương và điều kiện kinh doanh của Công ty và hàng tháng được chi trả một lần vào thời gian từ ngày 12 đến ngày 15 hàng tháng. Việc nâng lương hàng năm được thực hiện theo quy định của Nhà nước hiện hành.

Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, hàng Quý, hàng năm Công ty đều tổ chức bình bầu các cá nhân, nhóm làm việc tiêu biểu, khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Hình thức khen thưởng cũng rất đa dạng, bên cạnh thưởng bằng tiền mặt, hiện vật, Tổng Công ty còn tổ chức khen thưởng bằng những chuyến du lịch nước ngoài.

-Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Tổng Công ty trích nộp theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành. Tổng Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, nội quy lao động.

- Chế độ phúc lợi: Tổng Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Công ty luôn chú trọng đến vấn đề an toàn lao động cho lao động trực tiếp sản xuất. Có chế độ đối với người lao động vào các ngày lễ, tết trong năm. Tổ chức cho cán bộ công nhân viên đi tham quan, nghỉ mát...

- Tổ chức ăn giữa ca và ăn đêm cho người lao động với chất lượng bảo đảm, vệ sinh, an toàn thực phẩm.

- Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Tổng Công ty là thu hút người lao động có đủ trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm cho vị trí cần tuyển dụng và có tư cách đạo đức tốt, có nguyện vọng gắn bó lâu dài với Công ty. Những lao động đảm nhận vị trí cao được Công ty chọn lựa kỹ càng nhằm đáp ứng được năng lực trình độ và kinh nghiệm theo yêu cầu của công việc.

- Đào tạo: Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

Đối với lao động trực tiếp: mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành hàng. Công ty tiến hành đào tạo và

đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn nhằm đáp ứng được yêu cầu mới trong công tác.

Đối với lao động các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Công ty luôn tạo điều kiện tham gia các khóa đào tạo do Tập đoàn Dệt May Việt Nam hoặc các Trung tâm đào tạo với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của Nhà nước...

III- Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả sản xuất kinh doanh Công ty mẹ

Đơn vị: VN đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	TH 2016 so với TH 2015
Doanh thu thuần	572.325.026.284	644.277.727.374	112,5 %
Lợi nhuận trước thuế	13.744.556.180	18.408.937.626	133,9 %
Lợi nhuận sau thuế	11.672.028.862	15.695.841.103	134,4 %

Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	TH 2016 so với TH 2015
Doanh thu thuần	779.383.221.035	753.244.654.504	96,6%
Lợi nhuận trước thuế	22.696.773.026	40.532.735.754	178,5%
Lợi nhuận sau thuế	18.729.015.666	35.299.543.877	188,4%

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Tổng tài sản đầu năm 2016: - Công ty mẹ: 797.873.277.266 đồng.

- Hợp nhất: 917.909.589.985 đồng.

Tổng tài sản cuối kỳ: - Công ty mẹ: 836.375.953.641 đồng.

- Hợp nhất: 1.006.251.869.861 đồng.

Như vậy năm 2016 tài sản tăng: - Công ty mẹ tăng 38,5 tỷ đồng. Trong đó tài sản dài hạn tăng 56,8 tỷ còn tài sản ngắn hạn giảm 18,3 tỷ.

- Hợp nhất: Tài sản tăng 88,3 tỷ đồng. Trong đó tài sản dài hạn tăng 81,9 tỷ đồng và tài sản ngắn hạn tăng 6,3 tỷ đồng.

b) Tình hình nợ phải trả

Tổng công ty mẹ:

Nợ phải trả tính đến thời điểm đầu năm 2016 là 638 tỷ đồng; cuối năm là 668 tỷ đồng, tăng 30 tỷ đồng trong đó nợ ngắn hạn giảm là 9,9 tỷ và nợ dài hạn tăng 40,2 tỷ đồng.

Báo cáo hợp nhất:

Nợ phải trả tính đến thời điểm đầu năm 2016 là 751 tỷ đồng; cuối năm là 812 tỷ đồng, tăng 61,6 tỷ đồng trong đó nợ ngắn hạn tăng là 18,6 tỷ và nợ dài hạn tăng 43 tỷ đồng.

Trong cơ cấu nợ của Tổng công ty phần lớn là nợ ngắn hạn và không có khoản nào được tính vào nợ xấu.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Hoàn thành việc dồn dịch toàn bộ dây chuyền sản xuất sợi từ 2 xưởng về thành 1 xưởng sản xuất tập trung, đưa toàn bộ Nhà máy Sợi vào hoạt động bình thường. Hoàn thiện mô hình quản trị sản xuất toàn tuyến, tiết kiệm chi phí, vật tư, nguyên nhiên liệu, lao động, sản xuất hiệu quả.

- Hoàn thành di chuyển toàn bộ CTCP Dệt khăn sang xưởng Sợi 2, đã đưa vào sản xuất từ tháng 2/2016. Cải tạo hệ thống điều không thông gió, đóng trần, làm nền xưởng.

- Di chuyển CTCP Dệt sang sợi 2, tháng 9/2016 đã đi vào hoạt động.

- Bổ nhiệm mới 01 phó Tổng giám đốc, 02 Giám đốc điều hành, 01 Giám đốc và 03 phó giám đốc đơn vị thành viên.

- Xây dựng quy hoạch, đánh giá cán bộ dự nguồn và cán bộ kỹ thuật nghiệp vụ, lựa chọn gửi đi đào tạo các lớp quản lý của Tập đoàn;

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Chỉ tiêu	Năm 2017
1. Vốn điều lệ (VND)	136.000.000.000 đồng
2. Doanh thu (VND)	1.400.000.000.000 đồng
3. Lợi nhuận trước thuế (VND)	29.018.000.000 đồng
4. Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	5.280.000 đồng
5. Cổ tức (%)	10%

IV- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2016, mặc dù gặp nhiều khó khăn về vốn, thị trường nhưng Tổng công ty đã thực hiện tốt rất nhiều công việc từ sản xuất kinh doanh đến di dời, từ việc sắp xếp quy hoạch lại Nhà máy Sợi, Công ty CP Dệt, Công ty CP Dệt khăn đến hoàn thành di chuyển Nhà máy Nhuộm, đồng thời cơ cấu sản xuất lại khối may và dịch vụ, do vậy, chất lượng sản phẩm từng bước được nâng cao, sản xuất đã dần ổn định và có hiệu

quả, đó chính là tiền đề để sản xuất kinh doanh của Tổng công ty phát triển bền vững cho các năm tiếp theo.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Năm 2016, mặc dù sản xuất kinh doanh của Tổng công ty còn nhiều khó khăn, nhưng dưới sự lãnh đạo của Tổng giám đốc cùng Cơ quan điều hành đã thể hiện tinh thần đoàn kết, cố gắng nỗ lực, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, có bước đột phá trong điều hành với tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, luôn quan tâm đến điều kiện làm việc, đến đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động nhưng vẫn tuân thủ nghiêm các quy trình, quy định trong hoạt động điều hành Tổng công ty theo Điều lệ, Quy chế quản trị Tổng công ty và pháp luật hiện hành. Do vậy, Tổng công ty đã dần khắc phục khó khăn, ổn định sản xuất, có chiến lược và định hướng phát triển rõ nét, tạo niềm tin đối với người lao động là nền tảng cho sự phát triển đi lên của Tổng công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý Tổng công ty và đơn vị thành viên theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.

- Tiếp tục định hướng tái cơ cấu Tổng công ty và các đơn vị thành viên theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và định hướng chỉ đạo của Tập đoàn đó là: Tập trung củng cố sản xuất ổn định, tăng cường quản trị để đạt hiệu quả cao các nhà máy: Sợi, Dệt, Dệt khăn tại cơ sở 43 Tô Hiệu, cụ thể:

Cân đối, sắp xếp lại dây chuyền tại Sợi, nâng cao hiệu suất sử dụng máy tại Dệt, đầu tư bổ sung, nâng cấp thiết bị tại Dệt Khăn, lựa chọn sản xuất sản phẩm phù hợp với điều kiện thiết bị để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả.

- Đầu tư mở rộng, nâng cấp máy móc thiết bị tại Nhà máy Nhuộm, đẩy mạnh công tác quản lý, khai thác thị trường, tạo thêm nhiều việc làm để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Cơ cấu lại khối may: hướng tới mô hình của các công ty may lớn, tiên tiến.

- Các công ty khác và khối dịch vụ phụ trợ: Tăng cường quản trị, thực hiện khoán lợi nhuận trên cơ sở tài sản giao và đầu tư; việc khoán lợi nhuận phải tính đến yếu tố thúc đẩy tư duy nghiên cứu đổi mới để phát triển sản xuất kinh doanh của các đơn vị.

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư di dời, hoàn thành xây dựng và đưa vào vận hành Nhà máy Sợi mới 3,12 vạn cọc theo hướng hiện đại, tự động hóa cao, chất lượng tốt, hiệu quả đầu tư cao.

- Bán bớt phần vốn Tổng công ty đã đầu tư tại các công ty cổ phần chiếm tỷ lệ vốn góp / Vốn điều lệ cao; các Công ty CP có hiệu quả thấp; tái cấu trúc các đơn vị phù hợp với mô hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Quy hoạch nguồn nhân lực, thực hiện đánh giá cán bộ, cử cán bộ đi đào tạo tại các lớp đào tạo, bổ sung cán bộ dự nguồn cho Tổng công ty, các đơn vị thành viên và cho dự án đầu tư mới.

- Tiếp tục quan tâm cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất tinh thần và các chế độ phúc lợi cho người lao động.

V. Quản trị Tổng công ty:

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

S TT	Họ và tên	Chức vụ	SL cổ phiếu sở hữu	Số cổ phần đại diện	Tỷ lệ %
1	Nguyễn Đức Khiêm	Chủ tịch HĐQT	0	3.128.000	23 %
2	Ngô Quốc Nam	Phó chủ tịch HĐQT	25.000	1.451.700	10,85 %
3	Nguyễn Văn Miêng	UV HĐQT kiêm TGD	24.800	1.360.000	10,18 %
4	Nguyễn Xuân Vũ	UV HĐQT kiêm GD điều hành	4.600	1.360.000	10,03 %
5	Trần Ngọc Khanh	TV HĐQT kiêm Phó TGD	27.600		0,2 %

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Tổng Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

* Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

S TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Đức Khiêm	Chủ tịch HĐQT	15/15	100%	
2	Ông Ngô Quốc Nam	Phó Chủ tịch HĐQT	15/15	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Miêng	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	15/15	100%	
4	Ông Trần Ngọc Khanh	Ủy viên HĐQT	15/15	100%	
5	Ông Nguyễn Xuân Vũ	Ủy viên HĐQT	15/15	100%	

* Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

STT	Số, ký hiệu Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT/2016	15/02/2016	V/v: Giao Kế hoạch SXKD năm 2016 cho các đơn vị thành viên .
2	02/NQ-HĐQT/2016	25/02/2016	V/v: Tái cơ cấu lại Công ty May III.
3	03/NQ-HĐQT/2016	19/3/2016	V/v: Giao người đại diện vốn Tổng công ty tại Công ty CP Dệt Khăn –Dệt May Nam Định.
4	04/NQ-HĐQT/2016	26/3/2016	V/v: Bổ nhiệm 03 cán bộ Ban điều hành Tổng công ty . - Giao người đại diện vốn Tổng công ty tại Công ty CP DVTM - Dệt Nam Định.
5	05/NQ-HĐQT/2016	10/4/2016	V/v:Đánh giá tình hình SXKD quý I/2016. - Thông qua chương trình ĐH, các báo cáo tờ trình tại ĐHCĐ thường niên 2016.
6	06/NQ-HĐQT/2016	20/4/2016	V/v: Vay vốn Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Nam Định.
7	07/NQ-HĐQT/2016	20/5/2016	V/v: Vay vốn Ngân hàng Việt Nam thương tín VN (Vietbank) - Chi nhánh Hà Nội.
8	08/NQ-HĐQT/2016	2/6/2016	V/v: Đánh giá tình hình SXKD quý II và 6 tháng đầu năm 2016, KH sản xuất kinh doanh và các giải pháp 6 tháng cuối năm.
9	51/NQ-HĐQT	06/09/2016	V/v: Đánh giá tình hình SXKD quý III/2016 và triển khai công tác quý IV/2016.
10	74/NQ-HĐQT	03/12/2016	V/v: Đánh giá tình hình SXKD quý IV/2016 và triển khai công tác sản xuất kinh doanh năm 2017.
11	78/NQ-HĐQT	13/12/2016	V/v: Vay vốn PV Combank NĐ 30 tỷ đồng
12	82/NQ-HĐQT	14/12/2016	V/v: Kế hoạch chi cổ tức năm 2016 và kế hoạch đại hội cổ đông.
13	87/NQ-HĐQT	16/12/2016	Thông qua kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông về việc tăng vốn điều lệ Tổng công ty.
14	88/NQ-HĐQT	16/12/2016	Thông qua kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông về việc đầu tư Nhà máy Sợi 3,12 vạn cọc.
15	89/NQ-HĐQT	19/12/2016	Phê duyệt vay vốn, thế chấp, hợp đồng vay vốn ADB

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ
1	Nguyễn Thị Phương Mai	Trưởng BKS	27/12/1958	0	
2	Nguyễn Thị Thúy	Thành viên BKS	22/10/1963	2.000	0,014 %
3	Đỗ Thị Thơ	Thành viên BKS	01/08/1960	515.000	3,78 %

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Phân công nhiệm vụ giữa các thành viên trong Ban Kiểm Soát, thường xuyên tổ chức họp để trao đổi kế hoạch công việc về chuyên môn nghiệp vụ giữa các thành viên Ban Kiểm Soát.

Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, sản xuất, kinh doanh của phòng tài chính kế toán cung cấp.

Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị.

Kiểm tra báo cáo tài chính của Tổng công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán kế toán.

Thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của công ty, các bộ phận phòng ban.

Thường xuyên có báo cáo gửi Hội đồng Quản trị kết quả kiểm tra, giám sát.

Kiến nghị các biện pháp sửa đổi, bổ sung các quy định trong quy trình, quy chế để cải tiến các hoạt động của công ty theo quy định của pháp luật.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền người/ tháng
1	Thù lao Chủ tịch HĐQT	Đồng/người/tháng	3.000.000
2	Thù lao thành viên HĐQT (4 người)	Đồng/người/tháng	2.000.000
3	Thù lao trưởng ban KS (1 người)	Đồng/người/tháng	1.500.000
4	Thù lao TV Ban kiểm soát (2 người)	Đồng/người/tháng	1.000.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

S TT	Họ tên	Cổ đông nội bộ và người liên quan	Giao dịch trong kỳ	Tổng số cổ phần sau giao dịch
1	Nguyễn Văn Miêng	UV HĐQT, Tổng giám đốc	Tăng 11.800 CP	24.800 CP
2	Bùi Thị Hải	Vợ ông Nguyễn Văn Miêng - Tổng giám đốc	Tăng 290.410 CP	290.410 CP
3	Trần Ngọc Khanh	UV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	Tăng 22.300 CP	27.600 CP
4	Nguyễn Mạnh Hùng	Giám đốc điều hành	Tăng 9.700 CP	52.100 CP
5	Vũ Ngọc Tú	Con ông Vũ Ngọc Tuấn - Kế toán trưởng	Tăng 94.760 CP	94.760 CP

